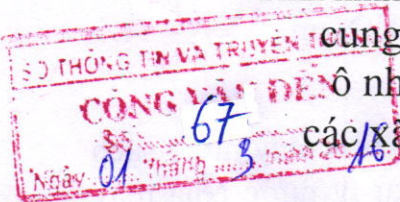


Số: 52 /BC-UBND

Kim Bảng, ngày 29 tháng 02 năm 2016

### BÁO CÁO

Tình hình đầu tư xây dựng công trình: Xây dựng khẩn cấp công trình cung cấp nước sạch tập trung thay thế nguồn nước ngầm ô nhiễm A Sen, nước mặt ô nhiễm bởi sông Nhuệ thuộc các xã ven sông Nhuệ của huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.



Thực hiện công văn số: 14/STTTT-BCXD ngày 26/01/2016 của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Hà Nam V/v cung cấp thông tin cho báo chí. Qua bài viết của báo phapluatplus.vn. UBND huyện Kim Bảng báo cáo tình hình đầu tư xây dựng công trình như sau:

#### I. Các căn cứ pháp lý:

- Quyết định số: 759/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2011 của UBND tỉnh Hà Nam phê duyệt điều chỉnh dự án Xây dựng khẩn cấp công trình cung cấp nước sạch tập trung thay thế nguồn nước ngầm ô nhiễm A Sen, nước mặt ô nhiễm bởi sông Nhuệ thuộc các xã ven sông Nhuệ của huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam với tổng kinh phí (Kể cả 02 giai đoạn):

STT	Chi phí	Tổng số	Trong đó (đvt 1.000 đ)	
			Giai đoạn 1	Giai đoạn 2
1	Chi phí xây lắp+TB	225.363,6	123.435,1	101.928,5
2	Chi phí QLDA	2.738,0	1.447,0	1.291,0
3	Chi phí tư vấn	8.476,8	4.691,3	3.785,5
4	Chi phí đền bù GPMB	9.063,0	4.698,0	4.365,0
5	Chi phí khác	919,5	460,7	458,8
6	Chi phí dự phòng	24.684,6	13.459,0	11.225,6
	<b>Tổng số</b>	<b>271.245,5</b>	<b>148.191,1</b>	<b>123.054,4</b>

- Quyết định số: 2628 ngày 02 tháng 8 năm 2011 của UBND huyện Kim Bảng phê duyệt hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và tổng dự toán công trình:

**Tổng dự toán: (Giai đoạn 1) 143.403.439.000 đ**

**Trong đó:**

- Chi phí xây dựng: 111.944.414.000<sup>d</sup>
- Chi phí XD đầu nước vào hộ dân (Tạm tính): 11.490.686.000<sup>d</sup>
- Chi phí QLDA: 1.446.882.000<sup>d</sup>
- Chi phí tư vấn đầu tư XD: 4.680.987.000<sup>d</sup>
- Chi phí khác : 803.794.000<sup>d</sup>

- Chi phí dự phòng : 13.036.676.000<sup>d</sup>
- **Giá trị xây lắp đấu thầu:** 111.943.000.000 đ
- **Chủ đầu tư:** UBND huyện Kim Bảng.
- **Đơn vị thiết kế:** Công ty CP tư vấn và XD hạ tầng kỹ thuật.
- **Đơn vị giám sát:** Công ty TNHH Xây dựng Phúc Thành.
- **Đơn vị thi công:** Công ty CP Xây dựng và PT Hạ tầng KT Hà Nam.

## II. Quy mô đầu tư công suất:

**1. Quy mô đầu tư xây dựng giai đoạn 1:** Xây dựng 01 nhà máy nước sạch tập trung cho 07 xã ven sông Nhuệ với công suất của trạm xử lý nước Nhà máy khu A: 8.000 m<sup>3</sup>/ngày đêm cung cấp nước cho các xã Kim Bình, Văn Xá, Đồng Hóa, Nhật Tân, Nhật Tựu, Hoàng Tây, Đại Cường đảm bảo đến năm 2030 cung cấp nước sạch cho 70.588 người; Công trình bao gồm các hạng mục:

Nhà quản lý, Trạm bơm nước thô, Hồ sơ lắng, Nhà vận hành, Cụm xử lý, Bể chứa nước sạch, Hồ thu nước rửa lọc, Hồ nén bùn, Các hạng mục phụ trợ nhà máy, Trạm tăng áp Đồng Hóa, Trạm tăng áp Nhật Tân, Trạm tăng áp Hoàng Tây, Hệ thống điện. Mạng lưới đường ống cấp nước.

## III. Tiến độ:

- **Khởi công:** Tháng 9/2011.

- **Hoàn thành:**

+ Theo hợp đồng đến tháng 1/2014, ngày 20 tháng 01 năm 2014 UBND tỉnh cho phép gia hạn hợp đồng lần 1 thời gian hoàn thành là 31/12/2014; Ngày 19 tháng 12 năm 2014 UBND tỉnh cho phép gia hạn hợp đồng lần 2 thời gian hoàn thành là 31/12/2015.

+ Thực tế: Chưa hoàn thành.

## IV. Khối lượng công việc thực hiện:

- Khối lượng thi công đạt 85% khối lượng công việc đề ra.

1	Giá trị hợp đồng: 111.943.000.000 đồng
2	Luỹ kế giá trị khối lượng thực hiện đến cuối kỳ này: 85.464.323.000 đồng, đạt 76,35% giá trị hợp đồng.
3	Số tiền đã thanh toán khối lượng hoàn thành đến (25/01/2015): 78.449.866.000 đồng, đạt 75,44% giá trị hợp đồng.

## V. Phần khối lượng đã thanh toán cho các đơn vị:

2 Giá trị khối lượng thanh toán tính đến 31/12/2015: **90.000.000.000 đ**

Trong đó :

- Thanh toán cho xây lắp: 84.449.866.000 đ
- Thanh toán cho tư vấn: 2.335.453.000 đ
- Thanh toán GPMB : 2.289.093.000 đ
- Thanh toán QLDA : 925.588.000 đ

## VI. Nhận xét đánh giá:

**1. Chất lượng:** Chất lượng thi công các cấu kiện bộ phận các hạng mục công trình nghiệm thu đảm bảo; Ban quản lý chủ trì phối hợp chặt chẽ với đơn vị giám sát, đơn vị thi công nghiệm thu từng bộ phận kết cấu công trình.

**2. Tiến độ thi công:** Công trình thi công chậm tiến độ so với hợp đồng như báo chí phản ánh là đúng; Khối lượng còn lại dự kiến 30/6/2016 xong và đưa công trình vào khai thác sử dụng.

### 3. Tồn tại và nguyên nhân:

\* **Tồn tại:** Hiện nay còn một số hạng mục công trình chưa thi công: Hệ thống xử lý hóa chất khu nhà máy; Điện hạ thế trạm tăng áp xã Đồng Hoá và trạm tăng áp xã Hoàng Tây, Đường ống dẫn nước từ cầu Đen thôn Vân Lâm, thị Trấn Quê đi Văn Xá. Sân vườn, điện sân vườn, tường rào hoa sắt khu nhà máy; Mái kè hồ sơ lắng;

#### \* Nguyên nhân:

- Do xã Kim Bình chuyển về thành phố Phủ Lý theo Nghị quyết số 89 của Chính phủ nên một số hạng mục bị chậm tiến độ do công tác GPMB bị vướng mắc (Đã giải quyết xong trong năm 2013).

- Chủ đầu tư chưa quyết liệt trong việc đôn đốc nhà thầu, chưa kiên quyết trong việc thực hiện các điều khoản của hợp đồng.

- Đơn vị thi công chưa tập trung cao độ vật tư, thiết bị, nguồn vốn cho công trình nên tiến độ không đảm bảo như báo chí phản ánh là đúng. Đây là nguyên nhân chính dẫn đến tiến độ không hoàn thành.

## VII. Giải pháp trong thời gian tới:

1. UBND huyện sẽ làm việc trực tiếp với giám đốc công ty XD CP Xây dựng và PT Hạ tầng KT Hà Nam, yêu cầu nhà thầu cam kết hoàn thành công trình (Dự kiến đến 30/6/2016), nếu không hoàn thành sẽ bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Đề nghị UBND tỉnh, các ngành của tỉnh quan tâm giúp đỡ cho phép được gia hạn thời điểm thi công đến 30/6/2016. *Wk*

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/cáo);
- Sở thông tin và truyền thông (để b/cáo);
- Ban QLDA, nhà thầu thi công, tư vấn giám sát (để thực hiện);
- Lưu: VT, Ban QLDA.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN



CHỦ TỊCH  
PHẠM HỒNG SƠN